

Hà Đông, ngày 15 tháng 5 năm 2020

Số: 251 /2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 197/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1983.

HKTT: Số 161, phố Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh Đỗ Song H, sinh năm 1980.

HKTT: Số 161, phố L, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: P906 Tòa nhà hỗn hợp S, tổ 5, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị N và anh Đỗ Song H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, Cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị N , anh H có 02 con chung là Đỗ Song Đ , sinh ngày 07/01/2004 và Đỗ Song D , sinh ngày 19/5/2005. Anh chị thống nhất thỏa thuận anh H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh H không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị N, anh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về công nợ chung: Chị N, anh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị N tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008859 ngày 10 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thoa